

Số: 388/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 370/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1981**

HKTT và trú tại: Tổ dân phố số A N, phường M, quận N, TP ..

- **Chị Trần Thị H, sinh năm 1983**

HKTT và trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016 tại UBND phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 9/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Nay anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H đều nhận thấy

tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 17/8/2020 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17/8/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H1 cho chị H cho đến khi anh N có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L cho anh N cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 17/8/2020 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 17/8/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H1 cho chị H cho đến khi anh N có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L cho anh N cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung**: Anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án**: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0009963 ngày 21/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (GCNKH số 48/2016 ngày 07/12/2016)
- Lưu HS, VP.

**Vũ Quang Long**